

Số: 11/HD - CCB

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2024

## HƯỚNG DẪN Công tác Thi đua, khen thưởng năm 2025

Năm 2025, là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Cả nước thi đua phấn đấu hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và kế hoạch 05 năm (2021 - 2025), theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tổ chức các hoạt động thi đua chào mừng Kỷ niệm 95 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 50 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 80 năm Ngày thành lập Nước. Đồng thời, tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Đại hội thi đua yêu nước lần thứ XI, đất nước bước sang kỷ nguyên mới- kỷ nguyên vươn mình của dân tộc theo tinh thần Chỉ thị số 39/CT-TTg ngày 15/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ nội dung, chỉ tiêu thi đua đã phát động tại Đại hội thi đua yêu nước lần thứ VII và nhiệm vụ chính trị trong năm 2025, Trung ương Hội Hướng dẫn Công tác thi đua, khen thưởng năm 2025, như sau:

### I. MỤC TIÊU THI ĐUA

Động viên, khuyến khích cán bộ, hội viên CCB, phát huy bản chất “Bộ đội Cụ Hồ”, truyền thống “Trung thành - Đoàn kết - Gương mẫu - Đổi mới”, năng động, sáng tạo, hiệu quả trong các hoạt động của Hội và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh toàn diện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; xứng đáng với vai trò, vị trí nòng cốt chính trị, chỗ dựa tin cậy của Đảng, chính quyền các cấp, là cầu nối vững chắc quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

### II. CHỦ ĐỀ, NỘI DUNG THI ĐUA

1. Chủ đề: *Đoàn kết - Gương mẫu - Sáng tạo - Hiệu quả, cùng cả nước bước sang kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*; lập thành tích chào mừng Kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025; chào mừng đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Đại hội thi đua yêu nước lần thứ XI.

#### 2. Nội dung thi đua

2.1. *Tiếp tục quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua yêu nước; tổ chức thực hiện các phong trào thi đua do Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Hội CCB Việt Nam, các bộ, ngành, địa phương phát động*

- Quán triệt, phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới*” tới các cấp Hội, nhằm thống nhất quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm thực hiện nêu trong Chỉ thị. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, quán triệt tổ chức thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng và



các văn bản quy định, hướng dẫn thi hành, tạo sự thống nhất, hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, thi đua chào mừng kỷ niệm các sự kiện lịch sử, chính trị trọng đại của đất nước, địa phương. Trọng tâm: (1) Kỷ niệm 95 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2025); (2) 50 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025); (3) 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025); (4) 80 năm Ngày thành lập Nước (02/9/1945 - 02/9/2025) và chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Đại hội thi đua yêu nước lần thứ XI, gắn với các hoạt động kỷ niệm truyền thống của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục hưởng ứng phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động “Xóa nhà tạm, nhà dột nát” trong phạm vi toàn quốc; đổi mới và cụ thể hóa các phong trào thi đua giai đoạn 2021-2025 của Chính phủ<sup>1</sup> gắn với cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, của Trung ương Hội và địa phương phát động bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ chính trị và điều kiện của mỗi cấp Hội.

## ***2.2. Tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, nhân dân và bảo vệ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần giữ vững ổn định chính trị và thực hiện các quy chế dân chủ ở cơ sở***

- Tổ chức tốt việc nghiên cứu, quán triệt, học tập đường lối, chủ trương, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nhất là các nghị quyết, kết luận về việc sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả, hiệu năng, hiệu lực; nâng cao công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, chủ động thông tin tuyên truyền, định hướng tư tưởng, dư luận; xây dựng cho cán bộ, hội viên, công chức, viên chức và người lao động có bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước; tổ chức sinh hoạt chính trị, tư tưởng, nghiên cứu học tập các chuyên đề gắn với việc học tập với làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Gương mẫu tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...

- Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về “*Bảo vệ nền tảng, tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch*”, bảo vệ Đảng, chính quyền, nhân dân, bảo vệ chế độ XHCN, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đấu tranh và làm thất bại mọi âm mưu “*diễn biến hòa bình*”, “*bạo loạn lật đổ*” của các thế lực phản động, thù địch.

- Chăm lo, xây dựng đội ngũ cán bộ Hội; lựa chọn, bố trí, giới thiệu người có uy tín, nhiệt tình và tâm huyết, trách nhiệm tham gia cấp ủy Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 phải bảo đảm số lượng, cơ cấu, có sự kế thừa, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ. Nâng cao năng lực, trách nhiệm đội ngũ cán bộ, hội viên CCB đang công tác trong hệ thống chính trị của địa phương (nhất là các đồng chí tham gia cấp ủy,

<sup>1</sup> Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; “Về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế xã hội hàng năm và Kế hoạch 5 năm 2021-2025”; các Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Vì người nghèo - Không ai bị bỏ lại phía sau”, “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” và “Xóa nhà tạm, nhà dột nát” đến hết năm 2025



Hội đồng nhân dân và các đoàn thể). Động viên các thế hệ CCB tiếp tục cống hiến trí tuệ, công sức để góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Hội và địa phương, cơ quan, đơn vị.

**2.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường lãnh đạo đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030.**

- Phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm; ý chí tự lực, tự cường, tương thân, tương ái trong lao động, sản xuất và tranh thủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước và chính quyền địa phương đối với Cựu chiến binh để đẩy mạnh phong trào “Cựu chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi”, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần giảm nghèo nhanh và bền vững, vươn lên làm giàu hợp pháp. Tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua của đất nước, của địa phương, tham gia phát triển kinh tế xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, nhất là vốn tín dụng ưu đãi của Ngân hàng CSXH, vốn Quỹ quốc gia về việc làm và vốn nội bộ hội viên giúp nhau làm kinh tế, tạo thêm nhiều ngành nghề, việc làm cho hội viên và con em Cựu chiến binh. Khuyến khích các doanh nghiệp, doanh nhân, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, gia trại, các tổ đội sản xuất kinh doanh do hội viên Cựu chiến binh làm chủ; tích cực hướng dẫn, phổ biến, chuyển giao công nghệ và kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh, tăng thu nhập cho người lao động.

- Vận động mọi nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân Cựu chiến binh giúp đỡ, hỗ trợ các huyện nghèo, xã nghèo, hộ nghèo; vận động các hộ Cựu chiến binh khá giúp đỡ các hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình, sáng kiến về giảm nghèo bền vững. Đẩy mạnh phong trào thi đua “*xóa nhà tạm, nhà dột nát*” cho hội viên nghèo đến hết năm 2025 cơ bản hoàn thành. Tích cực đóng góp xây dựng Quỹ “Nghĩa tình đồng đội”, Quỹ “Xóa nghèo cho hội viên”; Quỹ “Tri ân đồng đội”; Quỹ “Đền ơn, đáp nghĩa”.... Gương mẫu thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, sản xuất, kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường góp phần xây dựng nông thôn mới.

**2.4. Tích cực hưởng ứng các cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp; các chương trình đã ký kết với bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và địa phương**

- Đẩy mạnh thi đua thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các phong trào thi đua. Tích cực, chủ động phối hợp thực hiện các phong trào bảo đảm trật tự an toàn giao thông do Ủy ban ATGT Quốc gia phát động và các phong trào phòng, chống tội phạm, ma túy và tệ nạn, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm....

- Chủ động, phối hợp thực hiện chương trình, các nghị quyết liên tịch đã ký kết với các bộ, ngành đoàn thể trung ương và địa phương; tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân gương mẫu chấp hành quy định của Pháp luật về đất đai, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, hiến đất, hiến công sức, tiền của góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

- Gương mẫu tham gia các hoạt động xã hội, thực hiện tốt nếp sống văn hóa, văn minh trong ứng xử, giao tiếp, trong lao động và việc làm để mỗi việc làm, mỗi tiếng nói đều chứa đựng cái hồn, cái cốt cách văn hóa Việt Nam; mỗi hội viên, gia



đình hội viên thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội...” mỗi hội viên có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau với phương châm **“Đoàn kết - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”**. Tích cực nhân rộng mô hình “Cựu chiến binh tham gia bảo vệ môi trường” ở cơ sở góp phần giữ gìn vệ sinh môi trường, tăng cường trồng cây xanh, tổ chức thu gom, phân loại và xử lý tốt chất thải, rác thải...

**2.5. Bám sát cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, hiệp thương thống nhất; nâng cao hiệu quả hoạt động phản biện xã hội**

Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, hội viên để nắm tình hình, tổng hợp ý kiến của cử tri và nhân dân phản ánh kịp thời với Đảng, Nhà nước về chính sách, pháp luật; các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh. Phối hợp thực hiện giám sát các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến chức năng nhiệm vụ, quyền và lợi ích của tổ chức Hội và hội viên; giám sát các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn. Duy trì thực hiện nghiêm nền nếp công tác kiểm tra, giám sát, việc thực hiện Điều lệ của Hội; chấn chỉnh hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của tổ chức Hội và hội viên.

**2.6. Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên và nhân dân thực hiện chủ trương đối ngoại của Đảng, chính sách đối ngoại của Nhà nước; thực hiện tốt công tác đối ngoại nhân dân**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới. Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương đối ngoại của Đảng, chính sách ngoại giao của Nhà nước; thực hiện tốt công tác đối ngoại nhân dân. Tổ chức các hoạt động trao đổi, giao lưu hợp tác với nhân dân các nước, Hội CCB các nước có chung đường biên giới. Tích cực vận động các đối tác, các tổ chức phi chính phủ hỗ trợ giải quyết, khắc phục hậu quả chiến tranh, chất độc da cam/dioxin, trực tiếp là với Làng Hữu nghị Việt Nam.

**2.7. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm tập hợp, vận động hội viên CCB, Cựu quân nhân tham gia xây dựng và phát triển tổ chức hội ngày càng vững mạnh**

Với phương châm **“Đoàn kết - Tập hợp - Khơi dậy truyền thống Bộ đội Cụ Hồ”**. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nội dung đột phá của Nghị quyết Đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp; Đại hội Hội Cựu chiến binh Việt Nam toàn quốc lần thứ VII; Nghị quyết Xây dựng Hội Cựu chiến binh Việt Nam vững mạnh về chính trị, tư tưởng trong giai đoạn mới. Chủ động tham mưu cho cấp ủy địa phương quan tâm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng củng cố và kiện toàn đội ngũ cán bộ Hội các cấp, nhất là ở cơ sở, tạo điều kiện, phát huy vai trò Hội CCB tham gia công tác xây dựng Đảng, chính quyền ở địa phương. Tích cực phát triển tổ chức Hội và hội viên, bảo đảm cả về số lượng và chất lượng; thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với hội viên. Vận động quân nhân đã hoàn thành nghĩa vụ Quân sự tham gia các câu lạc bộ, ban liên lạc cựu quân nhân.

**2.8. Nâng cao chất lượng hoạt động của các phong trào thi đua và hoạt động của**



***Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động thi đua, khen thưởng***

- Tiếp tục đổi mới hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp Hội, các cơ quan tham mưu, vai trò của các thành viên. Phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả. Tiếp tục đổi mới công tác khen thưởng trên cơ sở bảo đảm đúng thành tích, tiêu chuẩn, đối tượng kịp thời, chính xác, có tính giáo dục, nêu gương. Chú trọng khen thưởng cán bộ trực tiếp công tác, người lao động trực tiếp, tập thể nhỏ, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng. Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát triển khai các phong trào thi đua, công tác khen thưởng, bảo đảm đúng quy định, kịp thời, công khai; minh bạch, tránh hình thức, phô trương, lãng phí..

### **III. CHỈ TIÊU THI ĐUA**

1. Phần đầu 100% hội viên kiên định, vững vàng về chính trị, tư tưởng; có trên 90% tổ chức Hội, trên 80% cán bộ, hội viên đạt các tiêu chuẩn “*Cựu chiến binh gương mẫu*”, trong đó, có 50% tập thể, cá nhân làm công tác Hội được khen thưởng ở các cấp.

2. Phần đầu có số lượng cán bộ, hội viên Cựu chiến binh, Cựu quân nhân tham gia cấp ủy các cấp tăng hơn nhiệm kỳ 2020 - 2025.

3. Phần đầu năm 2025 toàn Hội cơ bản hoàn thành chỉ tiêu “xóa nhà tạm, nhà dột nát” cho gia đình hội viên Cựu chiến binh.

4. Phát triển trên 85% đối tượng đủ điều kiện kết nạp vào Hội; 70% trở lên Cựu quân nhân có mặt tại địa phương vào Câu lạc bộ Cựu quân nhân.

5. Phần đầu mỗi cấp Hội có ít nhất một công trình, sản phẩm có ý nghĩa chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước của Hội và địa phương trong năm 2025.

Căn cứ vào chủ đề, mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung của Phong trào thi đua yêu nước “*Cựu Chiến binh gương mẫu*” giai đoạn 2024 - 2029; căn cứ vào các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Trung ương, địa phương và thực tiễn của cấp Hội, các cấp Hội xây dựng kế hoạch, nội dung, chỉ tiêu thi đua cụ thể; tổ chức các đợt thi đua thường xuyên, thi đua chuyên đề, nhất là đợt thi đua chào mừng kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, 80 năm Ngày thành lập Nước và Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội thi đua yêu nước lần thứ XI gắn với việc thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của các cấp Hội trong năm 2025.

### **IV. VỀ KHEN THƯỞNG**

#### **1. Khen thưởng phong trào thi đua “*Cựu chiến binh gương mẫu*” năm 2025**

1.1. Trung ương Hội xét tặng Cờ thi đua, Bằng khen cho các tỉnh, thành Hội có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “*Cựu chiến binh gương mẫu*” năm 2025 được các cụm thi đua, khối thi đua đánh giá, bình xét, tôn vinh hằng năm và có sự theo dõi, chấm điểm, đánh giá hoạt động trên từng mặt công tác của các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương Hội; thực hiện theo khoản 3 Điều 8, Quy chế Công tác Thi đua, khen thưởng (*Phụ lục số 1*).

- Xét tặng Cờ thi đua của Trung ương Hội cho các tập thể Hội CCB quận, huyện,



thị xã, thành phố; Hội CCB các Đại học thuộc khu vực (vùng) có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cụu Chiến binh gương mẫu” năm 2025 do tỉnh, thành Hội đề nghị thực hiện theo khoản 4 Điều 8, Quy chế Công tác thi đua khen thưởng.

- Xét tặng Bằng khen của Trung ương Hội cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cụu chiến binh gương mẫu” năm 2025 thuộc các tỉnh, thành Hội thực hiện theo khoản 3 Điều 10 Quy chế Công tác thi đua, khen thưởng (*Phụ lục số 02*).

Riêng đối tượng đề nghị khen thưởng là các đồng chí Thường trực Hội CCB các cấp, ngoài các tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; quy định, hướng dẫn của cấp ủy, chính quyền địa phương, phải có nhận xét, đánh giá và công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ chính trị trong năm của cấp ủy, chính quyền địa phương.

- Không xét khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có đơn thư khiếu kiện, vi phạm pháp luật; vi phạm các nguyên tắc, quy định của Điều lệ Trung ương Hội; vi phạm quy định về tuyển trình khen thưởng, thời gian báo cáo đề nghị khen thưởng chậm theo quy định.

## 1.2. Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố

Tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân thuộc quyền theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ - CP của Chính phủ và quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.

## 1.3. Hội Cựu chiến binh quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh

Tặng giấy khen cho tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý theo quy định Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH 15 ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội, các văn bản quy định về pháp luật thi đua, khen thưởng và quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương.

## 2. Khen thưởng thành tích đột xuất

Khen thưởng đột xuất, khen thưởng thành tích đặc biệt xuất sắc khi tổ chức hội và hội viên lập thành tích xuất sắc, có sức lan tỏa trong toàn Hội; thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15.

- Hồ sơ đề nghị Trung ương Hội tặng Bằng khen (theo hình thức rút gọn), gồm:
  - + Báo cáo tóm tắt thành tích do cấp đề nghị khen thưởng báo cáo (có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan, đơn vị cấp trên);
  - + Biên bản họp Hội đồng TĐKT cấp tỉnh, thành Hội hoặc cơ quan, đơn vị;
  - + Tờ trình khen thưởng của cấp tỉnh, thành Hội hoặc cơ quan, đơn vị.

## 3. Khen thưởng theo chuyên đề

- Khen thưởng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Cuộc vận động; tổng kết phong trào thi đua “xóa nhà tạm, nhà dột nát” ; phong trào Cựu chiến binh tham gia bảo đảm trật tự ATGT và xây dựng văn hóa giao thông”... (*có hướng dẫn riêng*).

## 4. Kinh phí khen thưởng

4.1. Cấp nào Quyết định khen thưởng, cấp đó đảm bảo kinh phí khen thưởng.

4.2. Đối với Trung ương Hội.

- Tiền thưởng kèm theo Cờ thi đua và Bằng khen tặng các tập thể và cá nhân



thuộc Hội Cự chiến binh các tỉnh, thành phố, Khối 487 và các cơ quan, đơn vị thuộc Trung ương Hội do Hội đồng Thi đua- Khen thưởng Trung ương Hội căn cứ nguồn kinh phí cấp hàng năm, xem xét, đề xuất Thường trực Trung ương Hội quyết định.

- Tiền thưởng kèm theo Bằng khen trong các đợt thi đua theo nhiệm vụ đột xuất do Trung ương Hội phát động do Chủ tịch Hội CCB cấp có thẩm quyền tặng bằng, giấy khen xem xét quyết định.

#### 4.3. Các cấp Hội CCB (tỉnh, thành, quận, huyện, thị và cấp xã, phường).

Hàng năm, phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu, định mức khen thưởng cho tập thể, cá nhân, báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương phê duyệt dự toán tiền thưởng theo quy định.

### 6. Hồ sơ và thủ tục đề nghị khen thưởng

#### 6.1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng, gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng do Chủ tịch Hội CCB tỉnh, thành phố ký.
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.
- Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng có xác nhận của Chủ tịch Hội CCB cấp tỉnh, thành phố.
- Thực hiện quy định của Thủ tướng về Chính phủ điện tử (không sử dụng giấy tờ). Hồ sơ khen thưởng, gồm 02 bộ, gửi qua zalo nhóm thi đua, khen thưởng hoặc Zalo DaoTô (File PDS và File Word).

#### 6.2. Thời gian báo cáo

Căn cứ vào chương trình, kế hoạch công tác năm của các tỉnh, thành Hội xác định thời gian tổng kết và báo cáo đề nghị khen thưởng về Trung ương Hội chậm nhất ngày **30/11/2025**. Trường hợp, các đơn vị nộp hồ sơ khen thưởng chậm, không đúng thời gian quy định, sẽ để lại không xem xét theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Tổ chức phát động phong trào thi đua đặc biệt

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tham mưu cho Ban Chấp hành và Thường trực Trung ương Hội phát động phong trào thi đua đặc biệt, chào mừng Kỷ niệm 95 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2025); 50 năm Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975- 30/4/2025); 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890- 19/5/2025); 80 năm Ngày thành lập Nước (02/9/1945 - 02/9/2025) và chào mừng Đại hội Đảng các cấp và Đại hội thi đua yêu nước lần thứ XI.

Các tỉnh, thành Hội căn cứ vào các mục tiêu, nhiệm vụ, chủ đề, nội dung, thời gian các đợt thi đua và nội dung phát động thi đua của Trung ương, địa phương để tổ chức các đợt thi đua thường xuyên, đột xuất, chuyên đề, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Hội, của cụm, khối thi đua các cơ quan, đơn vị và từng địa phương cho phù hợp.

### 2. Tổ chức các giai đoạn thi đua trong năm:

**Đợt 1: Từ đầu năm đến ngày 19 tháng 5**

- Kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2025) và đón Mừng Xuân Ất Tỵ.

- Tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, đất nước và địa phương: Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 ÂL); 140 năm Ngày Quốc tế Lao động 01/5, kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025); 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5/1890 - 19/5/2025).

**Đợt 2: Tiếp đến ngày 02 tháng 9**

Chào mừng kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2025); kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9 (02/9/1945 - 02/9/2025).

**Đợt 3: Tiếp đến hết năm (Đợt thi đua cao điểm)**

- Chào mừng Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI (tháng 12) và chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Trên đây, là Hướng dẫn Thi đua, khen thưởng năm 2025, các cấp Hội tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo về Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam (qua Ban Tuyên giáo) để thống nhất chỉ đạo, giải quyết. /<sup>99</sup>

**Nơi nhận:**

- Hội CCB các tỉnh, thành phố (63b);
- Hội CCB Khối 487 (47b);
- Các Ban, HĐTĐKT (10b);
- Lưu VT, CQTĐKT (H.122b) .

**CHỦ TỊCH**



**Bế Xuân Trường**



**PHỤ LỤC 1**

**PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG TÀNG CỜ THI ĐUA, BẢNG KHEN  
CỤM THI ĐUA CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ VÀ KHỐI 487, NĂM 2025**  
(Kèm theo Hướng dẫn thi đua, khen thưởng số 11/ HD-CCB  
ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Trung ương Hội CCB Việt Nam)

SỐ TT	TỈNH, THÀNH HỘI TRONG CỤM	SỐ LƯỢNG CỜ THI ĐUA	SỐ LƯỢNG BẢNG KHEN
1	Tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai	01	01
2	Tỉnh Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Yên Bái, Tuyên Quang, Hà Giang,	01	02
3	Cao Bằng, Bắc Cạn, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Bắc Giang, Bắc Ninh	02	02
4	Quảng Ninh, Hải Phòng, Hải Dương, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình	02	02
5	Thành phố Hà Nội, Hưng Yên, Hà Nam, Hòa Bình	01	01
6	Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế	02	02
7	Tỉnh Kom Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông	01	01
8	Thành phố Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi	01	01
9	Tỉnh Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận, Khánh Hòa	01	01
10	TP Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Long An, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Lâm Đồng	02	03
11	Vĩnh Long, Đồng Tháp, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, An Giang	02	02
12	TP Cần Thơ, Kiên Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau	02	02
13	Khối 487 (47 đơn vị)	03	03
14	Khối các cơ quan TW (10 đầu mối)	02	03
	<b>Tổng cộng</b>	<b>23</b>	<b>26</b>



## PHỤ LỤC 2

**PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG TẶNG BẰNG KHEN NĂM 2025**  
 (Kèm theo Hướng dẫn Thi đua, khen thưởng số 11/HD - CCB  
 Ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Trung ương Hội CCB Việt Nam)

SỐ TT	TỈNH, THÀNH HỘI	SỐ LƯỢNG HỘI VIÊN	SỐ LƯỢNG BẰNG KHEN
1	Thành phố Hà Nội	279.889	18
2	Thành phố Hồ Chí Minh	66.687	7
3	Thành phố Hải Phòng	82.129	8
4	Thành phố Đà Nẵng	20.288	5
5	Thành phố Cần Thơ	11.413	5
6	An Giang	12.306	5
7	Bà Rịa - Vũng Tàu	16.552	5
8	Bắc Giang	115.673	10
9	Bắc Cạn	16.440	5
10	Bạc Liêu	11.994	5
11	Bắc Ninh	60.707	7
12	Bến Tre	27.341	5
13	Bình Định	33.274	6
14	Bình Dương	15.839	5
15	Bình Phước	24.030	5
16	Bình Thuận	18.975	5
17	Cà Mau	26.839	5
18	Cao Bằng	28.182	5
19	Đắk Lắk	50.754	7
20	Đắk Nông	14.713	5
21	Điện Biên	18.798	5
22	Đồng Nai	32.558	6
23	Đồng Tháp	16.789	5
24	Gia Lai	35.660	6
25	Hà Giang	26.195	5
26	Hà Nam	45.484	6
27	Hà Tĩnh	78.548	8
28	Hải Dương	112.970	10
29	Hưng Yên	69.304	8
30	Hòa Bình	54.051	7



31	Hậu Giang	11.887	5
32	Khánh Hòa	17.429	5
33	Kiên Giang	22.827	5
34	Kom Tum	18.700	5
35	Lai Châu	13.054	5
36	Lâm Đồng	28.601	5
37	Lạng Sơn	35.668	6
38	Lào Cai	24.241	5
39	Long An	22.053	5
40	Nam Định	112.060	10
41	Nghệ An	172.080	13
42	Ninh Bình	50.760	7
43	Ninh Thuận	6.764	4
44	Phú Thọ	116.263	10
45	Phú Yên	15.912	5
46	Quảng Bình	57.689	7
47	Quảng Nam	37.090	6
48	Quảng Ngãi	29.726	6
49	Quảng Ninh	55.378	7
50	Quảng Trị	32.312	6
51	Sóc Trăng	17.804	5
52	Sơn La	44.051	6
53	Tây Ninh	11.955	5
54	Thái Bình	104.146	9
55	Thái Nguyên	75.170	8
56	Thanh Hóa	208.582	15
57	Thừa Thiên Huế	20.202	5
58	Tiền Giang	25.731	5
59	Trà Vinh	20.532	5
60	Tuyên Quang	37.867	6
61	Vĩnh Long	15.366	5
62	Vĩnh Phúc	69.821	8
63	Yên Bái	37.696	6
64	Cơ quan TW Hội	10 đơn vị	3
65	Khối 487 (47 đơn vị)	5.832	10
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>2.999.668</b>	<b>422</b>